

Số: 821 /BC-HĐND

Cần Thơ, ngày 04 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội đối với dự thảo nghị quyết quy định mức trợ giúp xã hội, đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP được hưởng chính sách trợ giúp xã hội

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND¹ thành phố tại Công văn số 632/HĐND-TT ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Thường trực HĐND thành phố về việc phân công chuẩn bị các báo cáo, dự thảo nghị quyết; thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 của HĐND thành phố. Ngày 25 tháng 11 năm 2024, Ban văn hóa - xã hội đã chủ trì, phối hợp các Ban của HĐND thành phố đã tổ chức họp thẩm tra dự thảo nghị quyết quy định mức trợ giúp xã hội, đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP được hưởng chính sách trợ giúp xã hội kèm theo Tờ trình số 354/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2024 của UBND thành phố. Tham dự có đại diện cơ quan chủ trì soạn thảo - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thường trực HĐND thành phố, đại diện lãnh đạo UBND thành phố, UBMTTQVN thành phố, đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành có liên quan.

Qua nghiên cứu hồ sơ dự thảo nghị quyết, ý kiến của đại biểu tại cuộc họp thẩm tra, Ban văn hóa - xã hội báo cáo HĐND thành phố ý kiến thẩm tra như sau:

1. Sự cần thiết ban hành nghị quyết

Ngày 01 tháng 7 năm 2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 76/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, theo đó sửa đổi mức chuẩn trợ giúp xã hội áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 là 500.000 đồng/tháng trong khi mức chuẩn trợ giúp xã hội đang áp dụng theo Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của HĐND thành phố là 400.000 đồng/tháng. Do đó, việc ban hành nghị quyết để sửa đổi Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND là cần thiết để thực hiện mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định tại Nghị định số 76/2024/NĐ-CP của Chính phủ. Điều này vừa nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật, đồng thời nâng mức trợ giúp xã hội cho các đối tượng đang được hưởng chính sách trợ giúp xã hội, có ý nghĩa thiết thực trong công

¹. Các từ viết tắt: Hội đồng nhân dân: HĐND, Ủy ban nhân dân: UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: UBMTTQVN.

tác an sinh xã hội nói chung và công tác chăm lo cho đối tượng khó khăn, yếu thế trên địa bàn thành phố.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết

Dự thảo nghị quyết HĐND thành phố phù hợp thẩm quyền được giao tại khoản 2, Điều 27 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: “HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định... chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên” và khoản 2, Điều 1 Nghị định số 76/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

Theo nội dung trình, dự thảo nghị quyết không quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội do tình hình ngân sách thành phố thời điểm hiện tại còn khó khăn, chưa đủ điều kiện quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội cao hơn mức quy định tại Nghị định số 76/2024/NĐ-CP của Chính phủ, phù hợp với ý kiến của Sở Tài chính về khả năng cân đối ngân sách của thành phố. Như vậy, việc thực hiện các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng được quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP áp dụng mức chuẩn trợ giúp xã hội tại Nghị định số 76/2024/NĐ-CP, phù hợp với khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị định số 76/2024/NĐ-CP của Chính phủ và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật, phù hợp với: (1) Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh trong thực hiện chính sách xã hội quy định tại điểm e, khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015; (2) Khoản 2 Điều 27, khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 146 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); (3) Khoản 2 Điều 1; khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị định số 76/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Về nội dung cụ thể của dự thảo nghị quyết

Nội dung dự thảo nghị quyết trên cơ sở kế thừa Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND thành phố. Theo đó:

- Không quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội như Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND (*mức chuẩn này được áp dụng theo mức chuẩn của Nghị định số 76/2024/NĐ-CP*).

- Tiếp tục giữ nguyên 03 nhóm đối tượng khó khăn chưa được quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ (*đã được quy định tại Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND*), đồng thời nâng mức trợ giúp xã hội cho các đối tượng này để đảm bảo tương quan về mức trợ giúp xã hội so với các nhóm đối tượng

quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

- Cụ thể hóa một số mức trợ giúp xã hội đối với một số đối tượng tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP đang được quy định ở mức tối thiểu, theo đó thực hiện bằng với mức tối thiểu đã được quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP. Nội dung này chưa phù hợp với khoản 2, Điều 1 Nghị định số 76/2024/NĐ-CP: “*Trường hợp điều kiện kinh tế xã hội địa phương bảo đảm, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định:*

a) *Mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội áp dụng trên địa bàn **cao hơn** mức chuẩn trợ giúp xã hội và mức trợ giúp xã hội quy định tại Nghị định này;*”

5. Quan điểm của Ban văn hóa - xã hội đối với dự thảo nghị quyết

Ban văn hóa - xã hội thống nhất trình HĐND thành phố dự thảo Nghị quyết quy định mức trợ giúp xã hội đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP được hưởng chính sách trợ giúp xã hội. Tuy nhiên, để dự thảo Nghị quyết được thông qua đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật, Ban đề nghị UBND thành phố tiếp thu, chỉnh sửa một số nội dung trong dự thảo Nghị quyết, như sau:

- Đề nghị trình dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND của HĐND thành phố (*thay cho trình Nghị quyết thay thế*) do chỉ bãi bỏ, sửa đổi một số điều, khoản của Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND.

- Về nội dung sửa đổi:

+ Đề nghị chỉ sửa đổi mức trợ giúp xã hội cho các đối tượng khó khăn khác được quy định tại Điều 4 của Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND.

+ Bãi bỏ các điều, khoản quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội cho các đối tượng đã được quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội cho các đối tượng này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP và không đưa vào dự thảo nghị quyết để cụ thể hóa mức tối thiểu tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, chỉ trình HĐND thành phố trong trường hợp mức trợ giúp xã hội áp dụng trên địa bàn cao hơn mức trợ giúp xã hội quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

- Về kỹ thuật trình bày: Đề nghị UBND thành phố điều chỉnh dự thảo nghị quyết về trích yếu và một số điều, khoản theo các nội dung được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Về hiệu lực thi hành: Đề nghị điều chỉnh dự thảo nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành do nghị quyết được xây dựng

theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội đối với dự thảo nghị quyết quy định mức trợ giúp xã hội, đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP được hưởng chính sách trợ giúp xã hội kèm theo Tờ trình số 354/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2024 của UBND thành phố. Kính báo cáo HĐND thành phố xem xét, thảo luận và quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Đoàn đại biểu Quốc hội TPCT;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng ĐTBQH và HĐND TP (C,D);
- Lưu: VT,CTHĐ,VTh,60.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Đinh Thị Minh Thư